

DỰ KIẾN

DANH SÁCH SINH VIÊN KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 2024-2025 (DỰ KIẾN)

Mọi điều chỉnh (nếu có): Đề nghị thực hiện tại Phòng Công tác Sinh viên, đến ngày 06/10/2025

Stt	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Số TCDK	Điểm TB	Điểm TBRL	Xếp loại	Ngành
1	B2105842	Nguyễn Thị Kim Son	KT21W1A1	26	3.40	82.7	Giỏi	Kinh tế
2	B2105977	Trần Lê Bảo Ngọc	KT21W4F2	47	3.98	100.0	Xuất sắc	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)
3	B2105988	Nguyễn Minh Thư	KT21W4F1	44	3.86	91.0	Xuất sắc	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)
4	B2106026	Nguyễn Ngọc Trí	KT21W4F3	42	3.92	93.3	Xuất sắc	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)
5	B2108150	Lê Thành Long	KT2121A1	65	3.79	90.7	Xuất sắc	Tài chính - Ngân hàng
6	B2108193	Nguyễn Viết Văn Khoa	KT2121F2	47	3.86	96.7	Xuất sắc	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)
7	B2108235	Châu Bội Trân	KT2121F1	45	3.96	97.7	Xuất sắc	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)
8	B2112408	Nguyễn Thị Thu Uyên	KT21W4F4	47	3.72	91.3	Xuất sắc	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)
9	B2200814	Nguyễn Thị Thùy Trang	KT2220A1	41	3.93	96.7	Xuất sắc	Kế toán
10	B2200873	Phạm Nguyễn Thành Phát	KT2221A1	45	3.84	97.0	Xuất sắc	Tài chính - Ngân hàng
11	B2200903	Đoàn Nguyễn Thiên Ân	KT2221F1	49	3.85	98.3	Xuất sắc	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)
12	B2200979	Nguyễn Kim Trọng	KT2221F2	52	3.90	96.0	Xuất sắc	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)
13	B2201025	Lê Bảo Tín	KT2222A1	41	4.00	97.7	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh
14	B2201058	Nguyễn Kim Ngân	KT2222A2	38	3.89	95.3	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh
15	B2201105	Âu Thị Nhu Mỹ	HG2222A1	50	3.71	97.3	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh
16	B2201148	Lê Nguyễn Hiếu Nhân	KT2222F1	44	3.85	90.3	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh (chương trình chất lượng cao)

Stt	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Số TCDK	Điểm TB	Điểm TBRL	Xếp loại	Ngành
17	B2201199	Nguyễn Đăng Quang	KT2222F2	46	3.58	89.7	Giỏi	Quản trị kinh doanh (chương trình chất lượng cao)
18	B2201282	Trần Tú Uyên	KT2223A1	40	3.83	94.0	Xuất sắc	Kinh tế nông nghiệp
19	B2201318	Phạm Quốc Minh	KT2223A2	51	3.89	92.0	Xuất sắc	Kinh tế nông nghiệp
20	B2201369	Võ Văn Chế Linh	HG2223A1	51	3.75	99.3	Xuất sắc	Kinh tế nông nghiệp
21	B2201932	Lê Khả Hân	KT2245A1	39	3.90	92.7	Xuất sắc	Marketing
22	B2203333	Ngô Tường Vy	KT2290A1	50	3.61	84.7	Giỏi	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên
23	B2203336	Nguyễn Thảo An	KT2290A2	45	3.65	90.7	Xuất sắc	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên
24	B2205693	Nguyễn Thị Mộng Tuyền	KT22V5A1	46	3.81	94.7	Xuất sắc	Kiểm toán
25	B2206136	Huỳnh Thị Ngọc Chăm	KT22W1A1	40	3.71	97.0	Xuất sắc	Kinh tế
26	B2206211	Huỳnh Thị Huyền Trân	KT22W1A2	44	3.80	99.3	Xuất sắc	Kinh tế
27	B2206237	Nguyễn Hoài Nhon	KT22W2A1	37	3.96	92.7	Xuất sắc	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
28	B2206281	Phan Đăng Minh Thư	KT22W2A2	37	3.96	94.0	Xuất sắc	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
29	B2206355	Phạm Huỳnh Như Ý	KT22W2F1	41	3.98	91.0	Xuất sắc	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (chương trình chất lượng cao)
30	B2206369	Trần Tấn Lộc	KT22W3A1	40	3.93	92.7	Xuất sắc	Kinh doanh thương mại
31	B2206406	Võ Thị Thu Hương	KT22W3A2	42	3.73	100.0	Xuất sắc	Kinh doanh thương mại
32	B2206471	Phan Lâm Ngọc Thùy	KT22W4A1	47	3.97	97.7	Xuất sắc	Kinh doanh quốc tế
33	B2206517	Sầm Phong Yến	KT22W4A2	45	3.83	98.0	Xuất sắc	Kinh doanh quốc tế
34	B2206553	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	KT22W4F1	44	3.91	98.0	Xuất sắc	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)

Stt	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Số TCDK	Điểm TB	Điểm TBRL	Xếp loại	Ngành
35	B2206568	Nguyễn Thị Hương Giang	KT22W4F2	45	3.86	100.0	Xuất sắc	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)
36	B2300985	Nguyễn Thị Hải Yến	KT2320A1	48	3.91	96.7	Xuất sắc	Kế toán
37	B2300996	Trần Nguyễn Khánh Duy	KT2321A1	44	3.94	93.0	Xuất sắc	Tài chính - Ngân hàng
38	B2301079	Trần Minh Nhật	KT2321F1	51	3.83	98.7	Xuất sắc	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)
39	B2301104	Ngô Thanh Hương	KT2321F2	51	3.68	96.0	Xuất sắc	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)
40	B2301169	Nguyễn Hữu Tạo	KT2322A1	47	3.88	98.3	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh
41	B2301196	Võ Quốc Hào	KT2322A2	47	3.88	92.0	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh
42	B2301243	Nguyễn Thị Dàng	HG2322A1	49	3.87	94.3	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh
43	B2301331	Phan Thị Phi Yến	KT2322F1	52	3.61	89.3	Giỏi	Quản trị kinh doanh (chương trình chất lượng cao)
44	B2301375	Lê Ngọc Thanh Tuyền	KT2322F2	50	3.77	99.3	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh (chương trình chất lượng cao)
45	B2301394	Võ Thị Trúc Giang	KT2323A1	48	3.70	92.0	Xuất sắc	Kinh tế nông nghiệp
46	B2301454	Nguyễn Kiều Trâm Anh	KT2323A2	47	3.74	90.3	Xuất sắc	Kinh tế nông nghiệp
47	B2301558	Nguyễn Xuân Huy	HG2323A2	52	3.29	84.3	Giỏi	Kinh tế nông nghiệp
48	B2301591	Nguyễn Thành Tài	HG2323A1	46	3.52	89.0	Giỏi	Kinh tế nông nghiệp
49	B2302161	Phạm Thị Cẩm Hường	KT2345A1	43	4.00	97.3	Xuất sắc	Marketing
50	B2303639	Trần Ngọc Tú	KT2390A1	42	3.46	87.7	Giỏi	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên
51	B2303665	Đỗ Thị Ý Nhi	KT2390A2	46	3.94	95.0	Xuất sắc	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên
52	B2306314	Trần Khánh Linh	KT23V5A1	45	3.89	94.7	Xuất sắc	Kiểm toán

Stt	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Số TCDK	Điểm TB	Điểm TBRL	Xếp loại	Ngành
53	B2306826	Nguyễn Thị Kiều Nga	KT23W1A1	47	3.82	100.0	Xuất sắc	Kinh tế
54	B2306872	Nguyễn Trần Phúc Nguyên	KT23W1A2	46	3.84	98.0	Xuất sắc	Kinh tế
55	B2306900	Trương Kim Hoa	KT23W2A1	47	3.68	96.3	Xuất sắc	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
56	B2306936	Bùi Nguyễn Ngọc Anh	KT23W2A2	45	3.81	95.3	Xuất sắc	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
57	B2307005	Phan Thị Mỹ Như	KT23W2F1	45	3.93	98.3	Xuất sắc	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (chương trình chất lượng cao)
58	B2307045	Chiêm Bảo Ngân	KT23W3A1	50	3.85	95.3	Xuất sắc	Kinh doanh thương mại
59	B2307081	Nguyễn Thị Bích Duyên	KT23W3A2	49	3.91	99.0	Xuất sắc	Kinh doanh thương mại
60	B2307137	Lê Thị Mẫn	KT23W4A1	49	3.79	98.0	Xuất sắc	Kinh doanh quốc tế
61	B2307180	Võ Tấn Lộc	KT23W4A2	45	3.93	100.0	Xuất sắc	Kinh doanh quốc tế
62	B2307224	Nguyễn Ngọc Ngân	KT23W4F1	56	3.89	98.3	Xuất sắc	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)
63	B2307263	Nguyễn Minh Long	KT23W4F2	58	4.00	97.7	Xuất sắc	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)
64	C2300069	Trần Thị Thanh Tuyền	KT2322L1	38	3.51	80.3	Giỏi	Quản trị kinh doanh
65	B2401298	Lê Trần Bảo Tuyền	KT2420A1	44	3.76	98.3	Xuất sắc	Kế toán
66	B2401328	Lê Kim Hương	KT2420A2	44	3.71	99.0	Xuất sắc	Kế toán
67	B2401284	Nguyễn Thị Diễm Thúy	KT2420A3	44	3.79	91.3	Xuất sắc	Kế toán
68	B2401410	Nguyễn Thiên Hương	KT2421A1	40	3.81	95.7	Xuất sắc	Tài chính - Ngân hàng
69	B2401478	Lê Phong Nhã	KT2421A2	40	3.89	91.3	Xuất sắc	Tài chính - Ngân hàng
70	B2401543	Nguyễn Quế Trân	KT2421F1	43	3.73	97.3	Xuất sắc	Tài chính - Ngân hàng (chương trình chất lượng cao)

Stt	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Số TCDK	Điểm TB	Điểm TBRL	Xếp loại	Ngành
71	B2401727	Lê Thị Vân Anh	HG2422A1	41	3.57	86.0	Giỏi	Quản trị kinh doanh
72	B2401592	Nguyễn Thúy Quỳnh	KT2422A1	39	3.81	86.0	Giỏi	Quản trị kinh doanh
73	B2401649	Trần Lê Phượng Quyên	KT2422A2	39	3.72	92.0	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh
74	B2401684	Huỳnh Thị Nhựt Huyền	KT2422A3	41	3.89	90.7	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh
75	B2401814	Nguyễn Ngọc Thảo Ly	KT2422F1	40	3.86	96.3	Xuất sắc	Quản trị kinh doanh (chương trình chất lượng cao)
76	B2401867	Trần Thị Diệu Nhi	KT2422F2	40	3.68	82.0	Giỏi	Quản trị kinh doanh (chương trình chất lượng cao)
77	B2402108	Nguyễn Tuấn Duy	HG2423A2	43	3.42	88.3	Giỏi	Kinh tế nông nghiệp
78	B2401971	Trương Đình Trí	KT2423A1	40	3.58	96.0	Giỏi	Kinh tế nông nghiệp
79	B2401993	Võ Thị Vân Anh	KT2423A2	40	3.87	93.7	Xuất sắc	Kinh tế nông nghiệp
80	B2402766	Lê Huỳnh Như Anh	KT2445A1	43	3.87	98.0	Xuất sắc	Marketing
81	B2402846	Trần Thị Ngọc Kim	KT2445A2	42	3.89	100.0	Xuất sắc	Marketing
82	B2404684	Trần Khánh Duy	KT2490A1	40	3.53	96.0	Giỏi	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên
83	B2404727	Nguyễn Ngọc Ánh	KT2490A2	38	3.79	89.3	Giỏi	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên
84	B2408561	Huỳnh Ngọc Hoài Trân	KT24V5A1	43	3.88	97.7	Xuất sắc	Kiểm toán
85	B2408590	Trần Hồng Nhung	KT24V5A2	43	3.83	98.7	Xuất sắc	Kiểm toán
86	B2409205	Phan Tấn Đạt	KT24W1A1	45	3.83	97.3	Xuất sắc	Kinh tế
87	B2409285	Võ Nhật Thịnh	KT24W1A2	42	3.62	90.0	Xuất sắc	Kinh tế
88	B2409331	Nguyễn Thanh Thảo	KT24W2A1	43	3.62	89.3	Giỏi	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

Stt	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Số TCDK	Điểm TB	Điểm TBRL	Xếp loại	Ngành
89	B2409363	Huỳnh Giao	KT24W2A2	42	3.76	99.0	Xuất sắc	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
90	B2409457	Trần Thanh Trúc	KT24W2F1	40	3.65	94.7	Xuất sắc	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (chương trình chất lượng cao)
91	B2409479	Trần Thị Thảo Mi	KT24W3A1	40	3.95	96.7	Xuất sắc	Kinh doanh thương mại
92	B2409531	Dương Thị Cẩm Hường	KT24W3A2	40	3.74	94.3	Xuất sắc	Kinh doanh thương mại
93	B2409597	Trần Đăng Khoa	KT24W4A1	43	3.95	97.3	Xuất sắc	Kinh doanh quốc tế
94	B2409679	Lê Yến Ngọc	KT24W4A2	41	3.62	92.0	Xuất sắc	Kinh doanh quốc tế
95	B2409671	Lê Vũ Luân	KT24W4A3	43	3.74	94.7	Xuất sắc	Kinh doanh quốc tế
96	B2409744	Nguyễn Châu Nhật Quang	KT24W4F1	40	3.62	94.7	Xuất sắc	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)
97	B2409775	Hồ Ngọc Minh	KT24W4F2	37	3.91	92.7	Xuất sắc	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)
98	B2409783	Nguyễn Phan Bảo Nhi	KT24W4F3	39	3.92	97.3	Xuất sắc	Kinh doanh quốc tế (chương trình chất lượng cao)

(Trên đây có 98 sinh viên)